

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HSST
Ngày 16 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đ

Ông Đỗ M

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hg Q - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố , tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố , tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc H**, sinh ngày 15/02/1998 tại thành phố , tỉnh V; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Chủ cửa hàng cắt tóc “Hongkong 1962”; Bố đẻ: Không xác định, mẹ đẻ là bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 02/3/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tạm giam tại khu 5, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V. (Có mặt).

- Bị hại: **Cháu Nguyễn Thị Hà LM, sinh ngày 17/12/2008.**

- Người giám hộ của cháu LM: **Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961.**

Đều có địa chỉ: Khu Hòa Phong, phường H, thành phố , tỉnh V. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu LM: **Bà Bùi Thu Hà - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V. (Có mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc H có quen biết với cháu Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 2008, trú tại: Khu 3, phường B, thành phố , tỉnh V. Khoảng 13 giờ 26 phút ngày 19/02/2024, khi cháu Nhung đang ở nhà cháu Nguyễn Thị Hà LM chơi thì H sử dụng tài khoản mạng xã hội FACEBOOK mang tên “Trần Ngọc H” gọi đến tài khoản FACEBOOK mang tên “Nguyễn Hồng Nhung” của cháu Nhung để nói chuyện. Lúc này, cháu LM cũng tham gia nói chuyện cùng cháu Nhung và H. Trong quá trình nói chuyện, H rủ cháu LM và cháu Nhung đến cửa hàng cắt tóc “HONGKONG 1962” của H ở đường Trường Chinh thuộc khu 10, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V để ăn uống, cháu LM và cháu Nhung đồng ý. Sau đó, H rủ anh Nguyễn Tuấn Toàn, sinh năm 2000, trú tại: Khu 5, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V đi cùng đến đón cháu Nhung và cháu LM (anh Toàn là bạn của H). H chở cháu LM, Toàn chở cháu Nhung. Khi đến cửa hàng cắt tóc của H, cháu LM và cháu Nhung vào quán chờ, còn H và anh Toàn đến cửa hàng tạp hóa Lương Loan của chị Lương Thị Loan, sinh năm: 1993 ở Khu 10, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V để mua đồ ăn và bia. Trong quá trình ăn uống, H và cháu LM nảy sinh tình cảm và xưng hô với nhau là vợ, chồng. Lúc này, H ghé vào tai nói với cháu LM “Chúng mình đi nhà nghỉ nhé” (Cháu LM hiểu là đi nhà nghỉ để quan hệ tình dục), cháu LM gật đầu đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H lại ghé vào tai nói với cháu LM “Đi chơi đi”, cháu LM đồng ý. H đứng dậy đi ra xe mô tô của H, cháu LM đứng dậy đi theo và ngồi sau xe của H. Thấy LM đi theo H, Nhung bảo LM về nhưng LM không nghe. Sau đó, H chở cháu LM đến nhà nghỉ Ngọc Hải của chị Phùng Thị Huệ, sinh năm: 1971 ở Khu 2, phường B, thành phố , tỉnh V. Tại đây, lễ tân là ông Đặng Thanh Hải, sinh năm 1971, trú tại: Khu 2, phường B, thành phố , tỉnh V yêu cầu H và cháu LM cung cấp căn cước công dân, H đưa căn cước công dân cho ông Hải vào sổ lưu trú, còn cháu LM nói bằng tuổi H và chỉ vào chơi một lúc rồi ra nên ông Hải tin tưởng và không yêu cầu cung cấp căn cước công dân nữa. Sau đó, ông Hải bố trí cho H ở phòng số 07 của nhà nghỉ. Sau khi vào phòng, H đóng cửa lại, cháu LM và H cùng ngồi xuống giường, H hôn vào môi cháu LM, dùng tay cởi quần, áo ngoài và quần, áo lót của cháu LM và tự cởi quần, áo của mình. H nằm xuống giường, cháu LM ngồi lên trên bụng H. Sau đó, H đưa dương vật đã cương cứng vào trong âm đạo cháu LM. H và cháu LM quan hệ tình dục khoảng 10 phút thì H rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu LM và xuất tinh xuống giường. Sau khi giao cấu, H và cháu LM đi tắm rồi cùng nằm ôm nhau, nói chuyện đến khoảng 18 giờ 38 phút cùng ngày thì H đưa cháu LM về.

Ngày 23/02/2024, cháu Nguyễn Thị Hà LM có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố . Cùng ngày, Trần Quốc H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 23/02/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tình dục đối với cháu Nguyễn Thị Hà LM. Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 06/KLTDTE/TTPY ngày 28/02/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh V, kết luận:

“- Tổn tH bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị Hà LM: Xung huyết đậm mắt bóng niêm mạc gốc màng trinh ở vị trí 01 giờ sát lỗ niệu đạo. Màng trinh rách cũ vị trí 03 giờ, 05 giờ.

- Không có tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch xung quanh âm hộ, âm đạo của cháu Nguyễn Thị Hà LM.

- Cháu Nguyễn Thị Hà LM không có thai.

- Cháu Nguyễn Thị Hà LM không nhiễm virus HIV.

* Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BY ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể.

- Trên cơ thể cháu Nguyễn Thị Hà LM không có dấu vết tH tích gì.

- Tỷ lệ phần trăm tổn tH bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị Hà LM trong Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có mục xếp tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể”.

Ngày 13/03/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bộ phận sinh dục và khả năng quan hệ tình dục của Trần Quốc H. Tại bản kết luận giám định khả năng tình dục nam số: 08/KLKNTD/TTPY ngày 15 tháng 03 năm 2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh V, kết luận:

- Bộ phận sinh dục của Trần Quốc H đầy đủ bộ phận, phát triển bình thường, không có dấu vết tổn tH, đủ điều kiện để thực hiện giao hợp khi dương vật cương cứng.

- Trần Quốc H không bị nhiễm HIV.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo và bị hại đều có tình cảm với nhau và đều có nhu cầu ham muốn về tình dục nên bị cáo Trần Quốc H đã thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình cháu LM, gia đình cháu LM đã xác nhận và không có đề nghị gì khác, gia đình cháu LM có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H; bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Đối với nhà nghỉ Ngọc Hải: Khi khách đến thuê phòng không vào sổ lưu trú, không thực hiện thông báo lưu trú, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thành phố ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức: Phạt tiền.

Đối với cháu Nguyễn Thị Hồng Nhung và anh Nguyễn Tuấn Toàn: Cháu Nhung và anh Toàn không có lời nói, hành động thúc đẩy, động viên, xúi giục H quan hệ tình dục với cháu LM. Việc H quan hệ tình dục với cháu LM, cháu Nhung và anh Toàn không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng, tài sản thu giữ, quá trình điều tra xác định:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, màu đen, số IMEI: 357207097186266 bên trong lắp sim số 0879205671 là của cháu Nguyễn Thị Hà LM

sử dụng để nói chuyện với H sau khi sự việc xảy ra. Cháu LM đã xóa toàn bộ tin nhắn với H.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, số IMEI: 359216070307813 là của Trần Quốc H sử dụng để nói chuyện với cháu LM sau khi sự việc xảy ra. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại và trích xuất dữ liệu nội dung cuộc nói chuyện và đưa vào hồ sơ vụ án theo quy định.

Do 02 chiếc điện thoại trên là tài sản của cháu LM và H không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 06/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả 02 chiếc điện thoại trên cho cháu LM và H quản lý, sử dụng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình cháu LM đã nhận tiền bồi thường của gia đình H và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo H hiện đang sống cùng gia đình tại khu 5, xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKSVT ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V đã truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù đến 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 (*Bốn mươi hai*) tháng đến 48 (*Bốn mươi tám*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 06/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố , tỉnh V đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, màu đen, số IMEI: 357207097186266 bên trong lắp sim số 0879205671 là của cháu Nguyễn Thị Hà LM và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, số IMEI: 359216070307813 là của Trần Quốc H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Trần Quốc H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Hà LM số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị H là người giám hộ hợp pháp cho cháu LM xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý nhất trí với tội danh và các nội dung khác mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V đã truy tố bị cáo Trần Quốc H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên một bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố , tỉnh V, Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung.

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Do có mối quan hệ tình cảm, nên ngày 19/02/2024 tại phòng số 7 nhà nghỉ Ngọc Hải thuộc khu 2, phường B, thành phố , tỉnh V, Trần Quốc H sinh ngày 15/02/1998 (26 tuổi 0 tháng 04 ngày) đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Thị Hà LM, sinh ngày 17/12/2008 (15 tuổi 02 tháng 02 ngày).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra tội phạm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Trần Quốc H đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V truy tố là H toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 145. Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

[2.2]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị Hà LM khi đó cháu LM mới 15 tuổi 02 tháng 02 ngày, đáng lẽ bị cáo phải nhận thức được hành vi quan hệ tình dục với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật dù có được người đó đồng ý nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của Trần Quốc H đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa pH, vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, ngoài ra bà Nguyễn Thị H là người giám hộ hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Hà LM đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử xét thấy về hình phạt chính không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, điều đó thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tập, làm việc và tự tu dưỡng sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xét thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 06/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố , tỉnh V đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, màu đen, số IMEI: 357207097186266 bên trong lắp sim số 0879205671 là của cháu Nguyễn Thị Hà LM và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, số IMEI: 359216070307813 là của Trần Quốc H do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Trần Quốc H tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Hà LM số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị H là người giám hộ hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

[6]. Những nội dung khác:

- Đối với nhà nghỉ Ngọc Hải: Khi khách đến thuê phòng không vào sổ lưu trú, không thực hiện thông báo lưu trú, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thành phố ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức: Phạt tiền là phù hợp.

- Đối với cháu Nguyễn Thị Hồng Nhung và anh Nguyễn Tuấn Toàn: Cháu Nhung và anh Toàn không có lời nói, hành động thúc đẩy, động viên, xúi giục H quan hệ tình dục với cháu LM. Việc H quan hệ tình dục với cháu LM, cháu Nhung và anh Toàn không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị hại, trợ giúp viên pháp lý được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ được xem xét.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh V về tội danh, hình phạt và những vấn đề khác Hội đồng xét xử thấy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 (*Bốn mươi hai*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quốc H cho Ủy ban nhân dân xã Kim Đức, thành phố , tỉnh V để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú của người bị kết án trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 06/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố , tỉnh V đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, màu đen, số IMEI: 357207097186266 bên trong lắp sim số 0879205671 là của cháu Nguyễn Thị Hà LM và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, số IMEI: 359216070307813 là của Trần Quốc H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

6. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Trần Quốc H tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Hà LM số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị H là người giám hộ hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

7. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, trợ giúp viên pháp lý có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người giám hộ hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V;
- VKSND TP. , T. V;
- CQCA TP. , T. V;
- THAHS, DS TP. , T. V;
- UBND xã Kim Đức, TP. , T. V;
- Bị cáo, bị hại, người giám hộ của bị hại;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

